

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MỸ PHAN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MỸ PHAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MY PHAN SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MY PHAN SERVICES TRADING CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110471227

3. Ngày thành lập: 08/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12 ngõ 168/205, đường Quan Hoa, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0367.736.973

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa	4610
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Quảng cáo	7310
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
19.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
20.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
28.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

30.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Cung ứng lao động tạm thời (Trừ cho thuê lại lao động)	7820
34.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
35.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng công trình điện	4221
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
45.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn, dò phá bom, mìn)	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn, dò phá bom, mìn)	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 3.500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN MỸ VY

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 12/12/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079188018039

Ngày cấp: 13/12/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 66/107/50 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 66/107/50 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN MỸ VY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 12/12/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079188018039

Ngày cấp: 13/12/2019

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *66/107/50 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *66/107/50 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội